TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 26/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông An Văn Đương

2. Ông Nguyễn Thế Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 28/12/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 13/01/2021 đối với bị cáo:

Lại Văn T sinh năm 1998, tại xã KM, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 9, xã KM, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông D (đã chết) và bà T; vợ con chưa có.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 29/8/2019 bị UBND xã KM ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20/01/2020 bị UBND xã KM ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/3/2020 bị Công an xã Khánh Cường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Nhân thân: Ngày 11/9/2020 bị Công an huyện YK ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/3/2020.

- Lịch sử bản thân: Ngày 01/8/2017 bị Công an huyện YK xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20/3/2018 bị Công an huyện YK xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/8/2018 bị Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép

chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/11/2020 đến ngày 05/11/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người bị hại:

- Anh Phạm Văn N sinh năm 1985; địa chỉ xóm Ba Hàng, xã Khánh Lợi, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Ông Lê Văn T1 sinh năm 1954; địa chỉ thôn 5, xã Khánh Trung, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn L sinh năm 1997; địa chỉ xóm Thổ Tiến, xã Khánh Hội, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Anh Phạm Ngọc M sinh năm 1995; địa chỉ xóm 7, xã Khánh Tiên, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị L1 sinh năm 1976; địa chỉ xóm 7, xã KM, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Văn T là đối tượng nghiện ma túy, đã bị bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian cuối tháng 7/2020, T đã cùng với L và M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 23/7/2020 T và M rủ L đi xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 35B1-756.05 chở T và M xuống huyện Kim Sơn mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, T nói với L và M nếu gặp nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản; M và L đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trang trại nuôi ngan nhà anh N ở xóm Ba Hàng, xã Khánh Lợi. T bảo L dừng xe tắt máy; T, L và M cùng nhảy qua tường rào vào trong trang trại. T đuổi ngan để L bắt được 01 con ngan và M bắt được 02 con ngan (đều là giống đực), M đưa cho T cầm 01 con. Lúc này anh N nghe thấy tiếng động ở chuồng ngan nên cầm đèn pin ra soi. Thấy vậy T, L và M mỗi người cầm 01 con ngan trèo qua tường bỏ chạy. Trong khi bỏ chạy, M bị trượt chân ngã xuống kênh nước và làm rơi 01 con ngan và chiếc điện thoại di động Nokia 105. Khi chạy ra tới đường, L điều khiển xe mô tô chở T và M về xã KM và mang 02 con ngan trộm cắp được bán cho chị L1 được 300.000 đồng. Số tiền bán ngan T, L, M mua ma túy sử dụng hết. Anh N kiểm tra khu vực bị mất trộm thì nhặt được chiếc điện thoại di động mà M làm rơi, đã làm đơn trình báo Công an xã Khánh Lợi đề nghị giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số: 37/KLĐG ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện YK kết luận: 03 con ngan giống đực tổng khối lượng là 12 kg trị giá là 684.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/7/2020 L đến nhà T chơi. Sau đó T đã rủ L đi trộm cắp tài sản, L đồng ý rồi điều khiển xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 35B1-756.05 chở T đến xóm 5, xã Khánh Trung, huyện YK. Khi đi qua nhà ông T1, T phát hiện có chuồng nuôi ngan nên bảo L dừng xe để vào bắt trộm, L đồng ý và dựng xe mô tô ở ngoài đường rồi cùng T trèo qua tường vào bên trong, T đi vào chuồng ngan bắt 02 con ngan còn L đến chuồng gà bắt 04 con gà, bỏ vào 01 vỏ bao rồi trèo qua tường ra ngoài, L điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau ôm bao đựng ngan, gà đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 2, thôn Nam Cường, xã Khánh Cường thì thấy có 01 phụ nữ đi xe chở lồng qua nên T và L đã bán 02 con ngan, 04 con gà cho người này được 400.000 đồng. Cả hai chia nhau số tiền trên mỗi người được 200.000 đồng và mua ma túy sử dụng hết. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, ông T1 ra cho gà ăn phát hiện thấy mất ngan, gà. Đến ngày 02/8/2020, ông T1 trình báo với Công an xã Khánh Trung đề nghị giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số: 38/KLĐG ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện YK kết luận: 04 con ngà giống đực tổng khối lượng là 5,2 kg trị giá là 364.000 đồng; 02 con ngan giống đực tổng khối lượng là 9 kg trị giá là 531.000 đồng; tổng trị giá là 877.000 đồng.

Cáo trạng số 03/CT-VKSYK ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ L Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị T cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ L Hình sự, Điều 106 của Bộ L Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B1-756.05, giấy đăng ký mang tên Nguyễn Văn L. Trả lại cho anh M 01 điện thoại di động Nokia 105 sim thê bao số 0362581643. Tịch thu tiêu hủy 01 quần soóc màu đen, 01 áo phông màu đen.

Bị cáo T khai: Ngày 23/7/2020 T, M và L vào chuồng ngan nhà anh N ở xóm Ba Hàng, xã Khánh Lợi bắt 03 con ngan, trong lúc bỏ chạy M đánh rơi 01 con ngan, còn lại 02 con ngan mang bán cho chị L1 được 300.000 đồng. Ngày 31/7/2020 T và L vào chuồng ngan nhà ông T1 ở xóm 5, xã Khánh Trung bắt 02 con ngan, 04 con gà mang bán cho một người không biết tên được 400.000 đồng. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ L Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan đều

không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp L. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ L Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và tài sản chiếm đoạt, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 23/7/2020 T, M và L lén lút trèo tường vào trang trại nhà anh N bắt 03 con ngan trọng lượng là 12 kg, trị giá 684.000 đồng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, T và L lén lút vào chuồng chăn nuôi nhà ông T1 bắt 04 con gà, trọng lượng 5,2 kg và 02 con ngan trọng lượng là 9 kg, tổng trị giá 877.000 đồng.

Hành vi lén lút lấy và chiếm đoạt của gia đình anh N 03 con ngan và của gia đình ông T1 04 con gà và 02 con ngan của bị cáo T đã xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội; giá trị tài sản chiếm đoạt của gia đình anh N và của gia đình ông T1 đều dưới 2.000.000 đồng, nhưng do T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nên hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ L Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ L Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp L.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ L Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vào giá trị tài sản chiếm đoạt vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo T đã nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi liên quan đến ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhưng bị cáo không tu dưỡng bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh N đã được anh M và anh L tự nguyện bồi thường xong; anh N không có yêu cầu gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Ông T1 đã được anh L tự nguyện bồi thường xong; ông T1 không có yêu cầu gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm "01 quần soóc màu đen, 01 áo phông màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade,

mầu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 35B1-756.05, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn L; 01 điện thoại Nokia 105.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 sim thê bao số 0362581643 là tài sản của M không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản nên trả lại cho M.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35B1-756.05, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn L là tài sản của L; L sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 quần soóc màu đen, 01 áo phông màu đen là tài sản của L, không còn giá trị sử dụng, L không yêu cầu trả lại; nên tịch thu tiêu hủy.

- Về số tiền T chiếm hưởng do bán tài sản trộm cắp mà có ngày 23/7/2020 là 100.000 đồng, ngày 31/7/2020 là 200.000 đồng; anh M và anh L đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, số tiền T chiếm hưởng anh M và anh L không yêu cầu T phải trả lại; nên buộc T phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Trong vụ án này còn có M và L cùng tham gia trộm cắp tài sản với T, nhưng do giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng; L và M không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 chưa được xóa án tích nên Công an huyện YK đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M và L là đúng pháp L. Chị L1 đã mua gà của T nhưng không biết tài sản là do phạm tội mà có nên hành vi của chị L1 không có dấu hiện tội phạm.

[9] Về án phí: Bị cáo T bị xử có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lại Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự.

Xử phạt: Lại Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/11/2020.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ L Hình sự, Điều 106 của Bộ L Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Phạm Ngọc M 01 điện thoại di động Nokia 105 sim thê bao số 0362581643.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu đỏ -đen, biển kiểm soát 35B1-756.05, số máy JA36E-0021555, số khung RLHJA3625EY006350, giấy đăng ký xe mô tô số 004981 mang tên Nguyễn Văn L do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/11/2014.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần soóc màu đen, 01 áo phông màu đen.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Buộc Lại Văn T phải nộp lại số tiền thu lời bất chính do bán tài sản trộm cắp mà có là 300.000 đồng, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ L Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lại Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T, người liên quan là anh L và chị L1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại là anh N và ông T1 và người liên quan là anh M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 L thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 L thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 L thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Công an huyện YK
- Bị cáo,
- Người bị hại;
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lực